

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 32a/2023/TLST-KDTM ngày 06 tháng 11 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**I. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Văn T – sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình.

**Bị đơn:** Ông Giang Văn T1 – sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Số nhà F, ngõ D, đường T, tổ dân phố N, thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình.

**II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Nguyễn Văn T và ông Giang Văn T1 cùng thống nhất thoả thuận như sau:

+ Về số tiền nợ gốc: Tính đến ngày 15/5/2024 ông Giang Văn T1 còn nợ ông Nguyễn Văn T số tiền nợ gốc là 200.000.000 đồng (*hai trăm triệu đồng chẵn*).

+ Ông Nguyễn Văn T và ông Giang Văn T1 thống nhất hai tháng một lần vào các ngày 15/6/2024; 15/8/2024; 15/10/2024; 15/12/2024; 15/02/2025; 15/4/2025 ông Giang Văn T1 trả cho ông Nguyễn Văn T số tiền 30.000.000

đồng chẵn; ngày 15/6/2025 ông Giang Văn T1 trả cho ông Nguyễn Văn T số tiền 20.000.000 đồng.

+ Về số tiền nợ lãi: Ông Nguyễn Văn T và ông Giang Văn T1 thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về phương thức trả nợ: Ông Giang Văn T1 trả tiền cho ông Nguyễn Văn T vào các ngày thống nhất ở trên thông qua hình thức chuyển khoản vào số tài khoản của ông Nguyễn Văn T tại Ngân hàng thương mại cổ phần Q (M), số tài khoản: 666999829999 mang tên ông Nguyễn Văn T.

+ Về án phí: Ông Giang Văn T1 chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*) chẵn ( $(200.000.000 \text{ đồng} \times 5\%) : 2$ ) .

Trả lại ông Nguyễn Văn T số tiền 9.300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004019 ngày 01/11/2023 tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

+ Trong trường hợp ông Giang Văn T1 vi phạm nghĩa vụ trả nợ như đã thỏa thuận nêu trên thì từ kỳ trả nợ thứ 1 ngày 15/6/2024, ông Giang Văn T1 phải chịu khoản tiền lãi 19%/năm đối với khoản nợ gốc 200.000.000 đồng từ ngày 17/3/2019; trường hợp ông Giang Văn T1 vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ kỳ thứ 2 trở đi ông Giang Văn T1 phải chịu khoản tiền lãi 19%/năm với dư nợ gốc còn lại.

**III.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**IV.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Đường sự;
- VKSND huyện Thái Thụy.
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.
- Lưu hồ sơ, HCTP.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Việt Hưng**